

Số: 56/2018/QĐST - DS

Ninh Kiều, ngày 18 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào điểm c khoản 1, điểm a khoản 2; khoản 3, khoản 4 Điều 217; khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 218; Khoản 1 Điều 219 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 242/2016/TLST - DS ngày 10 tháng 10 năm 2016 về việc “*Tranh chấp di sản thừa kế*”.

Xét thấy, nguyên đơn có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn thống nhất việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn do các đương sự đã tự thỏa thuận việc giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 4 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin rút yêu cầu độc lập theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 242/2016/TLST - DS ngày 10 tháng 10 năm 2016 về việc “*Tranh chấp di sản thừa kế*”.

* Nguyên đơn: **Ông Võ Văn Th** (chết năm 2009).

Địa chỉ: số 287 đường H, phường X, thị xã L, tỉnh Đ.

Những người thừa kế tổ tụng của ông Th:

1. Võ Hoàng L

2. Võ Hoàng L.

3. Võ Hoàng Thùy L.

4. Võ Hoàng Trúc L.

Cùng địa chỉ: số 287 đường H, phường X, thị xã L, tỉnh Đ.

5. Võ Hoàng Lâm

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đ.

6. Võ Hoàng Luân.

Địa chỉ: 48/2C ấp M, xã T, huyện H, Tp H.

Ông L, ông L, ông L, bà Thùy L, bà Trúc L cùng ủy quyền cho ông Võ Hoàng L.

* Bị đơn: Bà **Võ Thị L**, ông **Huỳnh Văn H**

Địa chỉ: 25 đường 30/4, phường H, quận N, Tp C.

Bà L, ông H cùng ủy quyền cho bà H.

Địa chỉ: 25 đường 30/4, phường H, quận N, Tp C.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: (có yêu cầu độc lập)

1. Võ Văn H. Địa chỉ: C13/3 đường L, phường B, quận 2, Tp H.

2. **Võ Văn L.** Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh H.

3. **Võ Văn B** (chết) có 04 người thừa kế tổ tụng gồm: **Võ Thành L, Võ Thanh T, Võ Thanh T, Võ Ngọc T.** Cùng địa chỉ: số 793 L, phường T, quận T, TP C.

4. **Võ Thị Thu Th.** Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện K, tỉnh S.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Nguyên đơn ông Võ Văn Th (có ông Võ Hoàng L làm đại diện) được nhận lại 50.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 007186 ngày 09/9/2002 nhưng do ; ông Võ Văn L được nhận lại số tiền 50.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 001962 ngày 13/5/2004; ông Võ Văn H được nhận lại số tiền 50.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 001963 ngày 13/5/2004; ông Võ Văn B được nhận lại số tiền 50.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 001964 ngày 13/5/2004; bà Võ Thị Thu Th được nhận lại số tiền 50.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 001965 ngày 13/5/2004 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều (trước đây là Đội thi hành án thành phố Cần Thơ); bị đơn bà Võ Thị L, ông Huỳnh Văn H được nhận lại 200.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 002694 ngày 17/5/2011 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, Tp Cần Thơ. Tuy nhiên do bản án dân sự phúc thẩm số 86/2012/DSPT ngày 29/5/2012 đã được thi hành xong phần án phí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ đã thu án phí nộp ngân sách nhà nước xong vào năm 2012 nên nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập tự nguyện chịu, không có yêu cầu nhận lại.

Về chi phí đo đạc, định giá tài sản theo bản án sơ thẩm năm 2011; bản án phúc thẩm 2012 và theo biên bản đo đạc, thẩm định ngày 18/11/2016 các nguyên đơn và người có quyền quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập phải chịu, các nguyên đơn và người có quyền quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập đã nộp xong.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

HỒ THỊ TUYẾT PHƯƠNG